

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 95/2023/HSST

Ngày: 10/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thận;

Ông Phạm Thành Đô;

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông An Bắc Lừng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2023/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn M, sinh năm 1976, tại tỉnh Tiền Giang.

Căn cước công dân số: 082076001XXX; cấp ngày: 11/4/2021

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Lê Thị T; bị cáo có vợ và 02 người con đã trưởng thành; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

2. Vi Văn T, sinh năm 1973, tại tỉnh Bắc Giang.

Căn cước công dân số: 070073000XXX; cấp ngày 13/4/2021.

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Lương V và bà Chu Thị H; bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

3. Vòng Thành N, sinh năm 1995, tại tỉnh Bình Phước.

Căn cước công dân số: 070095003XXX; cấp ngày: 29/4/2021.

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vòng Lý S và bà Lê Thị T; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

4. Lù Khang L, tên gọi khác: L đen, sinh năm 1990, tại tỉnh Bình Phước.

Căn cước công dân số: 075090020XXX cấp ngày 27/4/2021

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù Mạnh C và bà Voòng Thị H; bị cáo có vợ và 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/4/2023, Vi Văn T, Voòng Thành N và Lù Khang L đến nhà Phạm Văn M ở Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước để chơi. Trong lúc ngồi nói chuyện thì 04 người thống nhất cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “Cào liêng” thắng thua bằng tiền, đặt tiền “đường” là 50.000 đồng, cược cao nhất 500.000 đồng. Trong đó, Phạm Văn M sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc thua khoảng 2.300.000 đồng, Voòng Thành N sử dụng 3.200.000 đồng, thắng được 3.200.000 đồng, Vi Văn T sử dụng 3.000.000 đồng, thua 1.000.000 đồng và Lù Khang L sử dụng khoảng 5.000.000 đồng, không thắng không thua. M, N, T và L chơi đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị Công an tỉnh Bình Phước phối hợp với Công an huyện Bù Đăng phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ người, thu giữ thu giữ 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 01 bộ bài tây đã sử dụng, 16.200.000 đồng trên chiếu bạc và 55.600.000 đồng thu giữ trên người của 04 đối tượng trên.

- Về vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã xử lý:

+ Đối với số tiền 16.200.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền các bị can sử dụng để đánh bạc, 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 01 bộ bài tây (52 lá) đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

+ Số tiền 55.600.000 đồng thu giữ trên người Phạm Văn M, Vi Văn T, Voòng Thành N và Lù Khang L, quá trình điều tra xác định không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Cáo trạng số 95/CT – VKS.BĐ ngày 17/7/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo Phạm Văn M, Vi Văn T, Voòng Thành N và Lù Khang L về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh đề nghị tuyên các bị cáo Phạm Văn M, Vi Văn T, Võong Thành N và Lù Khang L phạm Tội đánh bạc.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lù Khang L từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Võong Thành N từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị xử phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Phạm Văn M, Vi Văn T, Võong Thành N và Lù Khang L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 11 giờ ngày 21/4/2023, Phạm Văn M, Vi Văn T, Võong Thành N và Lù Khang L cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức “Cào liêng” tại nhà của Phạm Văn M ở Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước với tổng số tiền đánh bạc là 16.200.000 đồng. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Công an tỉnh Bình Phước phối hợp Công an huyện Bù Đăng bắt quả tang người và tang vật.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Phạm Văn M, Vi Văn T, Võong Thành N và Lù Khang L đã phạm vào Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành

vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái phép nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh xã hội mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đánh bạc thuộc hình thức nhiều người tham gia đánh bạc với nhau, tham gia với vai trò đồng phạm.

Đối với bị cáo Phạm Văn M sử dụng chỗ ở của mình cho các bị cáo khác đánh bạc đồng thời trực tiếp đánh bạc với các bị cáo khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn các bị cáo khác.

Đối với các bị cáo Vi Văn T, Vòong Thành N và Lù Khang L cùng tham gia đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo là con em lao động có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo Phạm Văn M có cha và mẹ là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với mục đích của hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, các bị cáo đang ở trong độ tuổi lao động nên cần xử phạt bổ sung các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 16.200.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền các bị can sử dụng để đánh bạc.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 01 bộ bài tây (52 lá)

Đối với số tiền 55.600.000 đồng thu giữ trên người Phạm Văn M, Vi Văn T, Vòng Thành N và Lù Khang L, quá trình điều tra xác định không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn M, Vi Văn T, Vòng Thành N và Lù Khang L phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn M 01 năm tù (một năm tù). Cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm (hai năm) kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 09 tháng tù (chín tháng tù). Cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm, 06 tháng (một năm, sáu tháng) kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Lù Khang L 09 tháng tù (chín tháng tù). Cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm, 06 tháng (một năm, sáu tháng) kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Vòng Thành N 09 tháng tù (chín tháng tù). Cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm, 06 tháng (một năm, sáu tháng) kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn M 10.000.000 đồng, (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Vi Văn T 10.000.000 đồng. (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Lù Khang L 10.000.000 đồng, (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Vòng Thành N 10.000.000 đồng, (mười triệu đồng).

Giao các bị cáo Phạm Văn M, Vi Văn T, Vòng Thành N và Lù Khang L cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 16.200.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền các bị can sử dụng để đánh bạc.

(Theo giấy nộp tiền vào Chi cục thi hành án dân sự ngày 20/7/2023)

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 01 bộ bài tây đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 0010052 ngày 20/7/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Văn M, Vi Văn T, Vòong Thành N và Lù Khang L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CQ CSĐT Công an h. BĐ;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh